

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 2406/2019/HĐMB

- Căn cứ Bộ Luật Thương mại sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ [Luật đấu thầu số 43/2013/QH13]
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 06 năm 2019 tại trụ sở công ty, Chúng tôi gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư : CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT GIA DỤNG PHONG PHÚ

Địa chỉ: Thôn Hạnh Trí, Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại: 028.3744.2113

Fax: 028.3519.4491

Đại diện bởi: (Ông) NGUYỄN VĂN NHIỆM Chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Mã số thuế: 4500470547

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà cung cấp: CÔNG TY TNHH MTV TM VÀ DV NGỌC THƠM

Địa chỉ: 12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Tp.HCM

Điện thoại: 08.629 066 31

Fax: 08.629 066 24

Đại diện bởi: (Bà) TRẦN THỊ THƠM

Chức vụ: Giám đốc

Mã số thuế: 0309391503

Tài khoản số: 072-1-00-510442-0

Ngân hàng : Vietcom bank chi nhánh Kỳ Đồng

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1: Chi Tiết Hàng Hóa-Số Lượng-Trị Giá

TT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Xuất xứ	SL (Bộ)	Đơn giá (đồng/bộ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy cắt may ngang tự động	HENGTAI HT-400	Trung Quốc	4	1.868.000.000	7.472.000.000
2	Bộ gắn nhãn tự động + màn hình	HENGTAI HT-400	Trung Quốc	4	35.025.000	140.100.000
CỘNG						7.612.100.000
THUẾ GTGT 10%						761,210,000
Tổng cộng đã bao gồm thuế						8,373,310,000

Bằng chữ : Tám tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu ,ba trăm mười ngàn đồng chẵn.

Điều 2. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày, sau khi ký hợp đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

- Giá chưa thuế : 7.612.100.000 Đồng
- Thuế VAT 10% : 761.210,000 Đồng
- Giá bao gồm thuế : **8,373,310,000** Đồng

Tổng giá trị hợp đồng là : **8,373,310,000** đồng giá trên đã bao gồm thuế VAT.

Bằng chữ: *Tám tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm mười ngàn đồng chẵn.*

Phương thức thanh toán:

- Hình thức thanh toán : bằng chuyển khoản.
- Thời hạn thanh toán:
 - ✓ Đợt 1 : Đặt cọc 30% giá trị hợp đồng trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
 - ✓ Đợt 2 : Thanh toán 60% ngay khi có chứng từ giao hàng.
 - ✓ Đợt 3 : Thanh toán 10 % sau khi ký biên bản nghiệm thu bàn giao.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói

Điều 7. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp cụ thể và được hai bên thoả thuận bằng văn bản.
2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 8. Phạt vi phạm hợp đồng

1. Trong trường hợp Bên A thanh toán chậm quá 30 ngày kể từ ngày đến hạn thì bên A phải trả phần tiền trả chậm với lãi suất 1.5%/tháng/số tiền chậm trả được tính trên số ngày chậm trả (kể từ ngày đến hạn phải trả cho đến ngày trả trên thực tế) nhưng không vượt quá 5% giá trị hợp đồng.
2. Trong trường hợp bên B không giao hàng đúng thời hạn ghi trên hợp đồng không phải vì lý do bất khả kháng (động đất, chiến tranh, cấm vận... và những nguyên nhân không xác định được), bên A có quyền yêu cầu mức bồi thường tương đương với 1.5% giá trị của

hàng hóa bị trễ cho mỗi tuần chậm trễ. Mức bồi thường sẽ không quá 5% giá trị hàng hóa bị trễ. Thời gian chậm trễ tối đa là hai (02) tuần làm việc.

Quá thời gian này Bên A có quyền hủy bỏ Hợp đồng và từ chối nhận hàng.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
- b) Bên B bị phá sản, giải thể;
- c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Điều 11. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ nêu trong hợp đồng.

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: Hàng hoá phải được vận chuyển đến địa điểm lắp đặt của bên A, tại Thôn Hạnh Trí, Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận, chi phí bốc xếp bên nào bên đấy chịu.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

Điều 12. Bảo quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 13. Bảo hành

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.
2. Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau:
 - ✓ Bảo hành 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu và bàn giao.
 - ✓ Phát hành chứng thư bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng, hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu.

Điều 14. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.
2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng trọng tài kinh tế của thành phố Hồ Chí Minh, phán quyết của trọng tài là phán quyết cuối cùng, chi phí trọng tài do bên thua kiện.

Điều 15. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
 2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.
- Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.



PHỤ LỤC SỐ 01

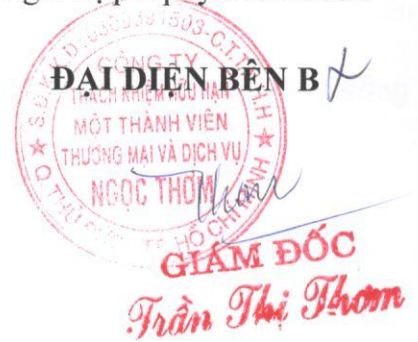
(Là phần không tách rời hợp đồng số: 2406/2019-HĐMB, ngày 24/06/2019)
Điều khoản về đặc tính kỹ thuật thiết bị được nhà sản xuất cung cấp cho người mua:

1. 04 máy cắt may ngang tự động

TT	Hạng Mục	Thông số kỹ thuật
A	Yêu cầu chung	
1	Sản phẩm	Khăn bông (terry towel)
2	Chỉ may	20/3, 40/2 Cotton hoặc PE
3	Trọng lượng khăn	190g-600g/m ²
4	Kích thước ngang của khăn	Từ 20cm đến 45 cm
5	Kích thước dọc của khăn	Từ 30cm đến 128cm
6	Kiểu may	Lock stitch
7	Mật độ mũi may (Seam pitch)	1.8-3.5mm/ mũi
8	Back stitch length	1-1.5mm
9	Chiều rộng đầu khăn (hem width)	10 - 25 mm
10	Khoảng trống đầu khăn(fret length)	74mm-164mm
11	Bộ cấp nhãn	01
12	Số lượng gắn nhãn	01
13	Chất liệu nhãn	Nhãn dệt; nhãn sateen (ru bang); nhãn nyloncros; nhãn giấy
14	Loại nhãn	Nhãn vòng (loop)
		Nhãn thẳng (flag)
15	Kích thước nhãn	Nhãn vòng (loop) Ngang 10-> 60mm, dài 10-> 170 mm
		Nhãn thẳng (flag) Ngang 10->60mm, dài 10-> 170 mm
16	Vị trí gắn nhãn	3 máy bộ gắn nhãn đuôi khăn bên trái (giống máy PPC), 1 máy gắn nhãn đầu khăn bên phải.
17	Qui cách gắn nhãn	1 đầu khăn
18	Cơ cấu cấp nhãn	Dạng cuộn (roll)
19	Chỉ thừa đầu khăn	Max 5mm
20	Cổng kết nối máy tính	RJ 45
21	Dữ liệu truy xuất	Có
22	Lưu trữ dữ liệu vận hành máy	Có
23	Phần mềm kết nối với máy trung tâm	Có
24	Điện áp	1 pha 220v50Hz hoặc 3 pha 380v 50Hz

B	Danh sách vật tư phụ tùng	
01	Tool	04 bộ
02	Clamp	04 cái
03	Presser foot	04 bộ
04	Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật	04 bộ

Phụ lục này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau..



PHỤ LỤC SỐ 02

(Là phần không tách rời hợp đồng số: 2406/2019-HĐMB, ngày 24/06/2019)

ĐIỀU KHOẢN LẮP ĐẶT VÀ BẢO HÀNH

ĐIỀU 1: LẮP ĐẶT

- Bên B cung cấp một kỹ thuật viên hướng dẫn lắp đặt cho bên A.
- Bên B chịu chi phí vé máy bay khứ hồi, đi lại từ sân bay đến khách sạn cho chuyên viên kỹ thuật của bên B, để hỗ trợ công tác lắp đặt.
- Bên A chịu phí khách sạn, ăn trưa và vận chuyển từ khách sạn đến nơi lắp đặt tại xưởng bên A, hỗ trợ y tế (nếu cần) cho Kỹ thuật viên của bên B.

ĐIỀU 2: BẢO HÀNH

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.
2. Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau:
 - ✓ Bảo hành 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng.

Phụ lục này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau..

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DỆT GIA DỤNG
PHONG PHÚ
H. MINH SƠN, T. NINH THUAN
Nguyễn Văn Nhiệm

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
NGỌC THƠM
Trần Thị Thơm